

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ba Đình, ngày 27 tháng 5 năm 2022

Số: 373/2022/QĐ-VDS

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu chấm dứt nuôi con nuôi
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH
Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Đinh Ngọc Liên**

Thư ký phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Vân Anh** - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên họp:

Bà **Nguyễn Thị Thanh Thủy** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 339/2022/TLST-VDS ngày 13 tháng 5 năm 2022 về việc “Yêu cầu chấm dứt nuôi con nuôi” theo Quyết định mở phiên họp số: 270/2022/QĐST-MPH ngày 18 tháng 5 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: **Chị Nguyễn Thị Quỳnh G**, sinh năm 1975; **Anh Vũ Phi L**, sinh năm 1971. Cùng ĐKKHKT và nơi ở: số nhà 104-B7C T, phường T, quận B, thành phố H. (Chị G có mặt, anh L xin vắng mặt).

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: **Cháu Vũ Ngọc Bông M**, sinh ngày 12/4/2009; Mã định danh: 001309054xxx. ĐKKHKT: số nhà 104-B7C T, phường T, quận B, thành phố H. Nơi ở: H, khu Đô thị trung tâm phường X, quận B1, thành phố H. **Chị Nguyễn Thị Hoàng Y**, sinh năm 1972; **Anh Phạm Quý T**, sinh năm 1968; Cùng ĐKKHKT và nơi ở: H, khu Đô thị trung tâm phường X, quận B1, thành phố H. (Chị Y, cháu M có mặt, anh T xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu và các bản tự khai tại Tòa án, người yêu cầu là chị Nguyễn Thị Quỳnh G và Anh Vũ Phi L trình bày:

Năm 2009, chị Nguyễn Thị Quỳnh G và anh Vũ Phi L nhận nuôi con nuôi là cháu Vũ Ngọc Bông M, sinh ngày 14/02/2009 và đã làm Giấy khai sinh cho cháu có tên của anh chị là bố mẹ nuôi. Thực tế sau khi nhận nuôi con nuôi vào năm 2009, đến năm 2010, chị G mang thai và sinh con nên chị Nguyễn Thị Hoàng Y (chị gái ruột của chị G) và anh Phạm Quý T là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Vũ Ngọc Bông M. Quá trình chung sống tình cảm giữa chị Y, anh T và cháu Mai rất tốt đẹp, cháu khỏe mạnh, ổn định, học giỏi và rất ngoan ngoãn lễ phép. Cháu M có nguyện vọng được nhận chị Nguyễn Thị Hoàng Y và anh Phạm Quý T làm bố mẹ nuôi. Chị Nguyễn Thị Hoàng Y và anh Phạm Quý T cũng có nguyện vọng được nhận cháu Vũ Ngọc Bông M làm con nuôi. Chị Nguyễn Thị Quỳnh G và anh Vũ Phi L đề nghị Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi của anh chị với cháu Vũ Ngọc Bông M.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Hoàng Y và anh Phạm Quý T trình bày:

Năm 2009, vợ chồng em gái ruột chị Y là chị Nguyễn Thị Quỳnh G và anh Vũ Phi L đã nhận nuôi con nuôi là cháu Vũ Ngọc Bông M, sinh ngày 14/02/2009 có hộ khẩu thường trú tại 104 B7C T, phường T, quận B, thành phố H và đã làm Giấy khai sinh cho cháu có tên chị Nguyễn Thị Quỳnh G và Vũ Phi L là cha mẹ nuôi. Thực tế sau khi nhận nuôi con nuôi vào năm 2009 thì năm 2010, chị G mang thai và sau đó sinh con nên chị Y, anh T đã trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Vũ Ngọc Bông M từ đó đến nay. Quá trình chung sống, tình cảm giữa gia đình chị Y, anh T và cháu M rất tốt đẹp, cháu khỏe mạnh, ổn định, học giỏi, ngoan ngoãn lễ phép. Nay chị Nguyễn Thị Hoàng Y và anh Phạm Quý T có nguyện vọng nhận cháu Vũ Ngọc Bông M, sinh ngày 12/4/2009 làm con nuôi và được đứng tên bố mẹ nuôi trong giấy khai sinh. Cháu Vũ Ngọc Bông M cũng có nguyện vọng được nhận bố mẹ nuôi là chị Nguyễn Thị Hoàng Y và anh Phạm Quý T để cháu có điều kiện ăn học tốt hơn. Anh chị đồng ý với yêu cầu của chị G, anh L và đề nghị Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa chị Nguyễn Thị Quỳnh G và anh Vũ Phi L với cháu Vũ Ngọc Bông M sinh ngày 12/4/2009 để chị Y, anh T làm thủ tục đăng ký giấy khai sinh cho cháu đứng tên cha mẹ nuôi là: Mẹ: Nguyễn Thị Hoàng Y, sinh năm 1972. Bố Phạm Quý T, sinh năm 1968.

Tại phiên họp, chị G giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa chị Nguyễn Thị Quỳnh G và anh Vũ Phi L với cháu Vũ Ngọc Bông M sinh ngày 12/4/2009. Chị Y đồng ý với yêu cầu của chị Nguyễn Thị Quỳnh G và anh Vũ Phi L. Anh Vũ Phi L, anh Phạm Quý T có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ

nguyên các ý kiến đã trình bày đồng ý về việc chấm dứt nuôi con nuôi giữa chị Nguyễn Thị Quỳnh G, anh Vũ Phi L với cháu Vũ Ngọc Bông M.

*** Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết việc dân sự:**

Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Tòa án xác nhận đúng quan hệ pháp luật, thụ lý giải quyết theo đúng thẩm quyền, tuân thủ đầy đủ các quy định về xác định tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, tạm ứng án phí, thời hạn chuẩn bị xét xử cũng như thủ tục cấp tổng đạt văn bản tố tụng.

Tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng. Người tham gia tố tụng đã được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, xét thấy việc nhận con nuôi các bên đã làm thủ tục theo đúng quy định của pháp luật, nay yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi là có căn cứ theo quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của chị Nguyễn Thị Quỳnh G, anh Vũ Phi L với cháu Vũ Ngọc Bông M.

Chị Nguyễn Thị Hoàng Y và anh Phạm Quý T có quyền đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục nhận nuôi con nuôi đối với cháu Vũ Ngọc Bông M.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Quỳnh G tự nguyện chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Ba Đình nhận định:

[1] Căn cứ vào bản tự khai của người yêu cầu là chị Nguyễn Thị Quỳnh G, anh Vũ Phi L và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị Hoàng Y, anh Phạm Quý T và cháu Vũ Ngọc Bông M, căn cứ vào lời trình bày của chị G, chị Y, cháu M tại phiên họp;

[2] Căn cứ vào đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;

[3] Tòa án nhân dân quận Ba Đình xét thấy: Tại thời điểm hiện nay, cháu Vũ Ngọc Bông M là người chưa thành niên, theo quy định về các trường hợp chấm dứt nuôi con nuôi tại Điều 25 Luật nuôi con nuôi năm 2010 thì không có quy định chấm

dứt việc nuôi con nuôi trong trường hợp con nuôi chưa thành niên, mà người nhận nuôi con nuôi cũng mong muốn chấm dứt việc nuôi con nuôi. Việc pháp luật nội dung không quy định trường hợp này là thiếu sót của luật, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ. Bởi lẽ, tại khoản 2 Điều 27 Luật nuôi con nuôi năm 2010 quy định về hệ quả của việc chấm dứt việc nuôi con nuôi: “*Trường hợp con nuôi là người chưa thành niên...thì Tòa án quyết định giao cho cha mẹ đẻ hoặc tổ chức, cá nhân khác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục vì lợi ích tốt nhất của người đó*”.

Mặt khác, theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Bộ luật tố tụng dân sự “*Tòa án không được từ chối giải quyết vụ việc dân sự vì lý do chưa có điều luật để áp dụng*” và theo quy định tại khoản 2 Điều 45 Bộ luật tố tụng dân sự 2015: “*Tòa án áp dụng tương tự pháp luật để giải quyết việc dân sự trong các trường hợp các bên không có thỏa thuận, pháp luật không có quy định và không có tập quán áp dụng...*”

Vì vậy, để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự, của trẻ em, Tòa án nhận thấy cần thiết phải áp dụng tương tự pháp luật, cụ thể trong trường hợp này áp dụng khoản 1 Điều 25 Luật nuôi con nuôi năm 2010: “*Con nuôi đã thành niên và cha mẹ nuôi tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi*”. Sự tương tự được hiểu như sau: Cha mẹ nuôi của con nuôi chưa thành niên, con nuôi chưa thành niên và cha mẹ nuôi tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi.

Trong việc dân sự này, chị Nguyễn Thị Quỳnh G và anh Vũ Phi L tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi, chị Nguyễn Thị Hoàng Y và anh Phạm Quý T đồng ý việc chấm dứt nuôi con nuôi của chị Nguyễn Thị Quỳnh G và anh Vũ Phi L. Chị Nguyễn Thị Hoàng Y và anh Phạm Quý T có nguyện vọng nhận nuôi con nuôi Vũ Ngọc Bông M vì thực tế chị Y, anh T là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu M từ năm 2010 đến nay. Cháu Vũ Ngọc Bông M có nguyện vọng được nhận chị Nguyễn Thị Hoàng Y và anh Phạm Quý T làm bố mẹ nuôi. Xét sự tự nguyện chấm dứt nuôi con nuôi của chị Nguyễn Thị Quỳnh G và anh Vũ Phi L không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên có đủ cơ sở chấp nhận.

Chị Nguyễn Thị Hoàng Y và anh Phạm Quý T có quyền đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục nhận nuôi con nuôi và đề nghị với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thay đổi các thông tin về hộ tịch, giấy khai sinh theo quy định của pháp luật đối với cháu Vũ Ngọc Bông M, sinh ngày 12 tháng 4 năm 2009.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Quỳnh G tự nguyện chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

Bởi các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 4, khoản 5 Điều 29, Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39, Điều 45, Điều 370, Điều 371, Điều 372 của Bộ Luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 3, Điều 39 Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ các khoản 1 Điều 78 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 24, Điều 25, 26, 27 Luật nuôi con nuôi năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của chị Nguyễn Thị Quỳnh G, anh Vũ Phi L đối với cháu Vũ Ngọc Bông M, sinh ngày 12 tháng 4 năm 2009.

Chấm dứt quan hệ nuôi con nuôi giữa chị Nguyễn Thị Quỳnh G, anh Vũ Phi L đối với cháu Vũ Ngọc Bông M, sinh ngày 12 tháng 4 năm 2009.

Chấm dứt các quyền và nghĩa vụ giữa chị Nguyễn Thị Quỳnh G, anh Vũ Phi L đối với cháu Vũ Ngọc Bông M kể từ ngày quyết định chấm dứt nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Chị Nguyễn Thị Hoàng Y và anh Phạm Quý T có quyền đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục nhận nuôi con nuôi và đề nghị với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thay đổi các thông tin về hộ tịch, giấy khai sinh theo quy định của pháp luật đối với cháu Vũ Ngọc Bông M, sinh ngày 12 tháng 4 năm 2009.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Quỳnh G phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu số 0068287 ngày 13 tháng 5 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. Đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày tính từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;*
- *Chi Cục THA dân sự quận Ba Đình;*
- *UBND xã D, huyện Đ, thành phố H;*
- *UBND Phường X, quận B1, thành phố H;*
- *UBND Phường T, quận B, thành phố H;*
- *Người yêu cầu; Người có quyền có lợi và nghĩa vụ liên quan.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đinh Ngọc Liên